

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 16-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Rmah HThuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tô Thị Lành

2. Ông Lương Văn Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Vân-Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa-Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 200/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1984, tại Bình Định; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 05, Khu vực 7, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định;住所: Số 14/2 đường L, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Trần Thị T; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Thuý Đ và có 02 người con, sinh năm 2008 và năm 2012.

Ngày 04-3-2016, bị cáo Nguyễn Thành L bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xử phạt 03 (ba) tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” (theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 13/HSST. Ngày 21-7-2016, chấp hành xong hình phạt tù. Lần bị kết án này, bị cáo đã được xóa án tích.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thành L bị tạm giữ từ ngày 14 đến ngày 23-9-2022, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1977; địa chỉ: Phòng 5, khu nhà trọ số 519 đường L, tổ 2, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nhữ Văn H, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 7, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Anh Ngô Văn H, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ 13, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Ông Ngô Gia Đ, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Chị Trần Thị Thúy Đ, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 5, khu vực 7, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L là người đã bị kết án về tội: “*Trộm cắp tài sản*” nhưng đã được xóa án tích; L đang thuê trọ ở số 14/2 đường Lý Nam Đế, phường Phù Đồng, thành phố P và có quen biết ông Nguyễn Văn D. Khoảng 14 giờ ngày 07-7-2022, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 77L2-125.19 đến phòng trọ của ông D chơi, thì thấy phòng trọ của ông D khoá cửa ngoài. L gọi điện thoại di động cho ông D, thì được biết ông D đang đi làm công trình ở huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai, nên L nảy sinh ý định đột nhập vào phòng trọ của ông D để trộm cắp tài sản. L điều khiển xe mô tô quay về phòng trọ của L lấy 01 chiếc búa bằng kim loại, rồi quay lại phòng trọ của ông D. Lúc này khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07-7-2022, L dùng búa cạy khoá, mở cửa phòng trọ của ông D, đột nhập vào trong và lén lút chiếm đoạt các tài sản gồm: 01 cục gỗ Cẩm lai nặng 30kg, 01 tượng bằng gỗ Cẩm lai hình Phật Di lặc nặng 06kg và 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu Makita. Sau đó, L điều khiển xe mô tô 77L2-125.19 chở các tài sản trên đến đường L, phường T, thành phố P. Khi đến đoạn trước Bến xe Đ Gia Lai, L dừng lại bán máy khoan cầm tay hiệu Makita cho một người đàn ông (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) được 150.000 đồng. Tiếp đó, L chở cục gỗ Cẩm lai đến gửi tại nhà anh Nhữ Văn H là người làm nghề đục tượng gỗ và có quen biết với L; rồi chở tượng gỗ hình Phật Di lặc đến bán cho anh Ngô Văn H được 1.000.000 đồng. Đến ngày 14-7-2022, L bán cục gỗ Cẩm lai (đang gửi ở nhà anh H) cho ông Ngô Gia Đ được 550.000 đồng; sau khi mua cục gỗ, ông Đ tiếp tục gửi lại nhà anh H và thuê anh H đục tượng. Toàn bộ số tiền bán tài sản chiếm đoạt của ông D mà có, L đã tiêu xài hết. Đối với ông D, ngay sau khi bị cáo L cạy cửa phòng trọ chiếm đoạt tài sản, thì được người ở cùng khu trọ phát hiện và báo tin. Đến 18 giờ ngày 07-7-2022, ông D về đến phòng trọ thì phát hiện bị mất tài sản gồm cục gỗ Cẩm lai, tượng gỗ và máy khoan cầm tay, nên đến Công an phường T, thành phố P trình báo. Đến 16 giờ ngày 14-9-2022, biết cơ quan Công an đang xác minh, truy tìm người trộm cắp tại phòng trọ của ông D, nên L đến Công an phường T, thành phố P đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản tại phòng trọ của ông D như nêu trên và giao nộp xe mô tô 77L2-

125.19. Vụ việc sau đó được Công an phường T chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P xử lý. Trên cơ sở lời khai của L, Cơ quan điều tra đã làm việc với anh H và thu giữ tại nhà anh H 01 cục gỗ Cẩm lai nặng 30kg; thu giữ tại nhà anh H 01 tượng bằng gỗ Cẩm lai hình Phật Di lặc nặng 06kg. Riêng máy khoan cầm tay hiệu Makita, do L không xác định được người mua, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Đối với chiếc búa bằng kim loại L dùng cạy cửa phòng trọ của ông D, sau đó L đã làm rơi mất, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Qua định giá, xác định các tài sản gồm cục gỗ Cẩm lai, tượng gỗ Cẩm lai hình Phật Di lặc và máy khoan cầm tay hiệu Makita của ông Nguyễn Văn D bị Nguyễn Thành L chiếm đoạt ngày 07-7-2022, có tổng trị giá 4.050.000 đồng. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cục gỗ Cẩm lai và tượng gỗ Cẩm lai hình Phật Di lặc cho ông D.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ-đen, biển số 77L2-125.19 do Nguyễn Thành L giao nộp, qua điều tra xác định là tài sản của bà Trần Thị Thuý Đ, là vợ của L. Việc L sử dụng xe mô tô 77L2-125.19 làm phương tiện đi trộm cắp tài sản của người khác vào ngày 07-7-2022, thì bà Điệp không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe mô tô trên cho bà Điệp.

Quá trình điều tra vụ án, chị Nguyễn Thị Ngọc Trinh (sinh năm 1983, trú Tổ 01, phường Trà Bá, thành phố P) giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 USB (thiết bị điện tử ghi dữ liệu) chứa đoạn video trích xuất từ camera quan sát ghi lại diễn biến việc Nguyễn Thành L đột nhập, chiếm đoạt tài sản trong phòng trọ của ông Nguyễn Văn D vào ngày 07-7-2022. Cơ quan điều tra lưu giữ USB trên vào hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn D yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành L bồi thường trị giá máy khoan cầm tay đã bị chiếm đoạt với số tiền 450.000 đồng; ông Ngô Gia Đ yêu cầu L hoàn trả số tiền 550.000 đồng và anh Ngô Văn Hyêu cầu L hoàn trả số tiền 1.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông D và ông Hà vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo L bồi thường gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 07-12-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

-*Về hình sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L với mức án tù 09 (Chín) tháng tù đến 01 (Một) năm tù.

-*Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng đối với bị cáo.

-*Về án phí:* Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07-7-2022, tại phòng trọ của ông Nguyễn Văn D ở khu nhà trọ số 519 đường L, tổ 02, phường T, thành phố P, Nguyễn Thành L đã cạy cửa, đột nhập và lén lút chiếm đoạt của ông D 01 cục gỗ Cẩm lai, 01 tượng gỗ Cẩm lai hình Phật Di lặc và 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu Makita, có tổng trị giá 4.050.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt các tài sản của người khác có tổng trị giá 4.050.000 đồng như nói trên, do bị cáo Nguyễn Thành L thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, xâm phạm trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm của pháp luật hình sự tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Ngày 04-3-2016, bị cáo Nguyễn Thành L bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 03 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” (theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 13/HSST. Ngày 21-7-2016, chấp hành xong hình phạt tù.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo Nguyễn Thành L đã “*Thành khẩn khai báo*”, sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an “*Đầu thú*”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội rèn luyện bản thân, cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

[4]. Theo quy định định khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với mức từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn H không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với ông Ngô Gia Đ trong quá trình điều tra có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 550.000 đồng, xét yêu cầu này là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ-đen, biển số 77L2-125.19 do Nguyễn Thành L giao nộp, qua điều tra xác định là tài sản của bà Trần Thị Thuý Đ, là vợ của L. Việc L sử dụng xe mô tô này làm phương tiện đi trộm cắp tài sản của người khác, thì bà Đ không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe mô tô trên cho bà Điệp là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Đối với các anh Nhữ Văn H, Ngô Văn H và ông Ngô Gia Đ, là những người cất giữ, mua cục gỗ Cẩm lai, tượng gỗ Cẩm lai hình Phật Di lặc do bị cáo Nguyễn Thành L trộm cắp mà có, qua điều tra xác định: Khi nhận lời giữ giúp và mua các tài sản trên, những người này đều không biết đó là tài sản do bị cáo L trộm cắp mà có. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét, xử lý đối với các anh H, H và ông Đ về hành vi chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (14-9-2022).

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải bồi thường cho ông Ngô Gia Đ số tiền 550.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Thành L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP. P;
- Công an TP. P;
- Chi cục THADS TP. P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Nhà tạm giữ Công an TP. P;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Rmah HThuyên